

Phỏng vấn ông Hoàng Pháp Vận

Date/Time: 29th September, 2017. 1412hrs.

Location: [REDACTED] Hanoi

DOB: 1933

Role at DBP: Assistant Squad Leader, Coy 754, Bn 175, Regt 675, Div 351

Gia đình tôi có 9 anh chị em.

Từ tháng 10-1946, tôi đã tham gia phong trào cách mạng ở Ninh Bình. Lúc đó tôi làm liên lạc.

- Gia đình ông có ai tham gia Cách mạng chưa?

Có. Anh và chị tôi tham gia các hoạt động CM nên tôi đi theo. Anh ruột của tôi Hoàng Pháp Hiền làm việc bên cạnh Hồ Chủ tịch. Vào năm 1946 tôi cũng vào bộ đội luôn. Bố tôi làm buôn bán nhỏ. Tôi tham gia vào tiểu đoàn 62 của tỉnh Ninh Bình. Tôi làm quân báo ở tiểu đoàn này.

- Lúc đó có nhiều người nhỏ tuổi như ông tham gia vào tiểu đoàn này ko?

Có. Tôi ở tiểu đoàn 62 đến năm 1949. Đây là thời điểm Pháp nhảy dù xuống Phát Diệm. Quê tôi ko ở gần Phát Diệm. Năm 1947, tôi được đi học văn hoá (go to school) ở Ninh Bình, đến cuối năm 1949 thì tôi phải dừng việc học và trở lại tiểu đoàn 62. Tôi ở tiểu đoàn này đến đầu năm 1950, tức là chỉ trong 1 thời gian ngắn. Tôi ko tham gia chiến dịch biên giới. Năm 1950, tôi chuyển sang Sở quân giới chuyên sản xuất vũ khí. Xưởng này đóng ở khu 4. Tôi được học lớp vẽ vũ khí ở đây.

- Những loại vũ khí nào được sản xuất ở đây?

Nhiều lắm như súng cối (mortar), đạn... và sửa chữa các khẩu súng to như canon.

- Ông làm ở Sở quân giới này đến năm nào?

Tôi ở đó đến khoảng đầu năm 1953. Sau đó tôi chuyển sang đơn vị đại đội 754, tiểu đoàn 175, E 675, đại đoàn pháo binh 351.

Lúc đó tôi chưa được đào tạo gì về pháo binh. Lực lượng pháo binh đóng ở Cao Bằng, tại Cao Bằng thành lập ra đơn vị pháo binh rồi toả đi khắp nơi. Tôi có lên CB nhưng ko ở lại CB. Tôi gia nhập đơn vị pháo binh ở Liên khu 3 chứ ko phải ở Cao Bằng. Một số lực lượng pháo binh ở LK3 lên Cao Bằng và 1 số thì xuống Hà Nội. Tôi ko tham gia các lớp huấn luyện pháo binh mà do anh em trong đơn vị dạy cho nhau và tự học.

Vị trí chiến đấu của tôi trong khẩu đội pháo là pháo thủ số 1 (phụ) làm nhiệm vụ ngắm bắn. Đại đội của tôi có 3 trung đội pháo và 1 trung đội đạn, mỗi trung đội pháo là 1 khẩu đội. Trung đội đạn chuyên cung cấp đạn cho các trung đội khác, mỗi chiến sĩ vác được từ 2-3

viên đạn pháo. Lúc đầu tôi ở từng đội 4, sau chuyển sang trung đội 2. Trong chiến dịch ĐBP tôi là tiểu đội phó.

- Trung đội của ông có mấy người?

Có 4 tiểu đội

- Ông tham gia những chiến dịch gì trước ĐBP?

Tôi tham gia chiến dịch Hà Nam Ninh, Hoà Bình, Tây Bắc và sau đó di chuyển lên ĐBP.

- Tên của tiểu đoàn trưởng?

Đình Thành. Chính trị viên của tiểu đoàn là Nguyễn Văn Tý.

- Khi nào ông bắt đầu hành quân lên ĐBP?

Lúc đó cấp trên bảo đi đâu thì đi đấy. Sau chiến dịch Tây Bắc, đơn vị của tôi đóng ở Tuyên Quang là chính. Tiểu đoàn tôi chia làm 3: 1 đại đội được thành lập đi lên ĐBP, 1 đại đội được thành lập để bảo vệ địa phương (Tuyên Quang); 1 đại đội nhận được lệnh đợi để bổ sung sau. Tôi ở đại đội 754 nhận lệnh đi lên ĐBP.

Sau khi quân ta nổ súng bắt đầu đợt tấn công đầu tiên ở ĐBP (vào tháng 3-1954) thì đơn vị tôi mới nhận lệnh lên ĐBP. Chúng tôi hành quân bộ lên ĐBP. Chúng tôi khiêng vác pháo đi bộ lên ĐBP. Chúng tôi tháo rời 9 bộ phận của pháo, dùng cái đòn gánh dài để khiêng.

- Các ông có dùng ngựa để vận chuyển pháo ko?

Khi tôi về đơn vị này thì ngựa đã giải tán hết rồi. Khi vận chuyển pháo từ TQ vào VN là dùng xe. Trong trận Cao Bằng thì cũng có dùng ngựa vận chuyển pháo còn sau thì ko dùng nữa.

- Các khẩu pháo 75mm nặng khoảng 500kg. Pháo này là của Nhật sản xuất nhưng do TQ viện trợ cho Việt Nam. Cũng có 1 số khẩu là do Pháp sản xuất.

- Đơn vị của ông có cố vấn TQ ko?

Ở cấp trung đoàn thì có cố vấn TQ. Tôi chưa từng làm việc với cố vấn TQ.

Khi còn đóng ở Tuyên Quang, ở cấp đại đội có người Nhật - những người Nhật này tình nguyện ở lại giúp cách mạng VN từ sau năm 1945. Trong thời gian chuẩn bị cho chiến dịch ĐBP, người Nhật giúp đỡ huấn luyện cho pháo binh của ta nhiều. Mỗi đại đội có 1 người Nhật làm đại đội phó luôn. Họ ko lên ĐBP. Họ được biên chế làm đại đội phó của đại đội.

- Ông đến ĐBP vào khoảng thời gian nào?

Khoảng đầu tháng 3 thì chúng tôi hành quân lên ĐBP, đang hành quân thì nhận được tin về cuộc tấn công Him Lam.

- Bao nhiêu ngày hành quân thì đến được ĐBP?

Hành quân thì trải nhiều giai đoạn lắm, chúng tôi còn chặn đánh địch ở trên đường lên ĐBP. Ví dụ, chúng tôi còn chặn đánh địch ở sông Thao.

Riêng đại đội tôi thì lên ĐBP sau cùng, khoảng cuối tháng 3 tới được ĐBP.

- Làm thế nào để di chuyển pháo vào ĐBP?

Chúng tôi dùng ô tô và sức người để mang pháo vào trận địa.

- Trận mở màn của đơn vị ông ở ĐBP là gì?

Chúng tôi tiêu diệt xe tăng và lô cốt ở vị trí trên đường từ Bản Kéo vào khu trung tâm nhằm cắt đôi sân bay. Thời gian nổ súng này là vào khoảng 25-4 vì đại đội tôi lên sau cùng.

- Đơn vị của ông có sử dụng loại đạn gì đặc biệt để tiêu diệt xe tăng của Pháp ko?

Ko.

Chúng tôi phá huỷ được khá nhiều xe tăng vì mình chặn đường tiếp tế nên Pháp phải tung hỏa lực. Quân đội tôi lúc đó đào hào cắt đôi sân bay và đơn vị tôi làm nhiệm vụ cắt đường tiếp tế từ sân bay vào trung tâm. Hướng Từ Bản Kéo vào trung tâm, thì 1 trung đoàn của đại đoàn 308 chịu trách nhiệm để cắt đôi sân bay.

Show on the map: attacking position of his company.

- Các ông đặt khẩu pháo ở đâu vì khu vực này rất bằng phẳng?

Chúng tôi phải đào hầm chứa pháo ở đầu đường từ Bản Kéo ra.

- Việc đào công sự cho pháo là do ai làm?

Đơn vị tôi phải đào công sự cho pháo và thời gian đào ko lâu lắm. Chỉ có pháo binh phải đào, ko có sự hỗ trợ của công binh hay dân công.

- Khi sử dụng 1 khẩu pháo thì các ông đào mấy công sự?

Chỉ đào 1 công sự cho 1 khẩu pháo, tiến đến đâu thì đào công sự cho pháo đến đó.

Địch bắn nhiều đạn pháo trúng về phía chúng tôi vì 2 bên ở rất gần nhau, chỉ khoảng 300-500m. Chúng tôi chuyển dần công sự về phía trung tâm, đến cuối trận chiến, cũng là trận đánh cuối cùng của đơn vị tôi thì từ chỗ công sự của chúng tôi tới hầm De Castries chỉ cách nhau 150m. Các xe tăng bảo vệ quanh hầm De castries ko nhiều lắm mà bảo vệ đội A1 nhiều hơn.

Cuộc tấn công vào vị trí của hầm tướng De Castries khó vì cả 2 bên đều nhìn thấy nhau.

- Khi đó đã bao giờ các ông luyện tập bắn vào mục tiêu mà ko nhìn thấy rõ?

Tôi chưa bao giờ bắn mục tiêu nào mà ko nhìn thấy vị trí đó vì pháo của chúng tôi là 75mm ko bắn được như thế.

Loại vũ khí được bổ sung vào cuối chiến dịch là súng cối 120mm.

- Khoảng từ ngày 25-4 đến 29-4, đơn vị chúng tôi nhận được lệnh của cấp trên là vào thay cho 1 đơn vị khác đang ở đó. Vì cuộc chiến đấu ở đây rất ác liệt nên chúng tôi phải vào thay quân. 2 đồng chí của tôi là trung đội phó vừa mới chiến đấu mà đã hy sinh.

Đơn vị tôi chiến đấu là vào giai đoạn cuối của chiến dịch nên tương đối ác liệt.

- Các ông chuyển khẩu pháo vào mục tiêu gần hơn thì làm thế nào?

Chúng tôi đào công sự xong thì khiêng vào. Đào công sự rất nhanh. Chỉ trong 1 tối chúng tôi đã phải đào xong công sự và chuyển pháo vào vì ban đêm mình ko bắn nhưng địch vẫn tiếp tục bắn vào ban đêm. Khẩu đội nào phụ trách khẩu pháo nào thì sẽ chuyển khẩu pháo đó.

- Số lượng đạn pháo bắn có bị hạn chế ko?

Có nơi phải như thế nhưng đơn vị tôi là bắn theo mục tiêu, ko giới hạn số đạn bắn ra, chúng tôi cứ bắn cho tới khi nào phá tan mục tiêu. Cũng có chủ trương là phải tiết kiệm đạn. Đạn pháo này thiếu cũng nhiều, lúc đầu sử dụng cả pháo 75mm của Mỹ và Nhật nhưng về sau thiếu nhiều đạn cho pháo của Mỹ sản xuất. Khẩu pháo của tôi là của Nhật sản xuất, cũng thiếu đạn nhưng đỡ hơn.

- Máy bay của Pháp như thế nào?

Lúc đầu chúng bay thấp, sau chúng bay cao. Nhiệm vụ của nó là thả lương thực và thả bom. Bom của địch thả cũng trúng bộ đội ta nhiều nhưng về sau chúng phải bay cao nên khó trúng hơn.

- Tôi cũng nhặt được dù của Pháp, trong đó có cả thức ăn và đạn. Nhưng đạn lấy được ở những chiếc dù này thì phải tập trung về kho. Người ta quy định đơn vị nào nhặt được dù mang theo đạn, vũ khí thì phải nộp về kho còn dù nào mang thức ăn thì được ăn 1 ít rồi nộp về kho. Lúc đầu thì chúng tôi nhặt được ít dù nhưng càng về sau máy bay địch phải bay cao hơn nên thả ko chính xác nhiều hơn và chúng tôi nhặt được nhiều dù bay lạc hơn.

Chúng tôi ko bắt được dù có thuốc lá mà chỉ bắt được dù có rượu nhưng ko nhiều.

Khẩu đội tôi có 7 người, có 2 người hy sinh trong ĐBP.

- Cuộc sống trên chiến trường như thế nào?

Lương thực, thực phẩm thì ko thiếu. Chúng tôi có cơm nắm, muối vùng, mắm kem. Nước uống thì nhiều. Chúng tôi cũng phải uống nước mưa. Xung quan công sự là hào, mỗi khi mưa thì lội lồm bồm nên vận chuyển pháo rất khó. Ở đó có nhiều suối để lấy nước, nên nước uống ko phải là vấn đề với chúng tôi.

- Quần áo: Chúng tôi ko có ủng để đi.

- Khẩu pháo của khẩu đội ông có bị phá huỷ vì đạn pháo của Pháp ko?

Ko, từ trận đầu đến trận cuối chúng tôi chỉ sử dụng 1 khẩu pháo.

Trong khẩu đội cũng có người bị thương nhưng tôi ko nhớ chính xác.

- Các ông ngủ ở đâu?

Chúng tôi ngủ trong hầm, dựa lưng vào thành hào để ngủ chứ ko có giường. Lúc đầu chúng tôi còn hạn chế dùng dù trắng để trải nằm nhưng về sau cứ vớ được là chúng tôi trải nằm. Dù trắng này cũng khá nhiều, dù hoa thì hiếm.

- Ông có nghe thông tin về Hội nghị Geneva lúc đó ko, có tham gia các lớp chính huấn ko?

Chúng tôi trước khi đi tham gia chiến dịch ĐBP thì được học chính huấn. Trong các lớp chính huấn này chúng tôi cũng được học về cải cách ruộng đất.

Chúng tôi có nghe thông tin về Hội nghị Geneva và các chính trị viên có đến phổ biến với chúng tôi rằng thắng lợi ở ĐBP sẽ tạo thêm thế và lực cho phái đoàn ta đàm phán tại hội nghị này. Thời điểm tôi được nghe các thông tin này là sau trận đánh đồi Độc Lập. Vì sau trận Độc Lập, Khi đó, một số anh em cảm thấy lo lắng nên cần phải động viên, xốc lại tinh thần. Các chính trị viên nói điều này khi trung đội chúng tôi ngồi thảo luận, bàn bạc phân tích các nguyên nhân và tìm cách đánh phủ hợp. Ở ĐBP, ko có chỗ nào để cho cả đại đội tập trung. Các chính trị viên đại đội cũng hay xuống chỗ chúng tôi mỗi khi tập hợp đông đông để nói chuyện.

-Cảm xúc khi nghe tin chiến thắng của ông như thế nào?

Rất hạnh phúc, chưa có 1 chiến dịch nào mà chúng tôi nhảy hết cả lên chiến hào để hoan hô. Khi nghe tin chiến thắng thì đơn vị tôi đang ở gần hầm tướng De Castries nên tôi cũng nghe tin ông ấy bị bắt. Tôi thấy mừng vì mình đã đánh thắng và tên tướng Pháp đã bại trận.

- Sau chiến dịch ĐBP thì ông làm gì?

Tôi được cử đi theo hỗ trợ các cố vấn Trung Quốc đi lên Tuyên Quang cho tới khi họ về nước vào khoảng 10-10-1954. Tôi có về tiếp quản thủ đô. Tôi công tác ở Bộ tư lệnh của đại đoàn 351 đến tháng 7-1957. Tôi đi học sĩ quan và tham gia kháng chiến chống Mỹ. Tôi về hưu năm 1990 với cấp bậc Đại tá.

- Trong thời gian hỗ trợ cố vấn TQ, ông làm gì và TQ có trang bị thêm vũ khí nào mới cho quân đội VN ko?

Họ về Tuyên Quang là để củng cố lực lượng cho quân đội ta chứ ko trang bị thêm vũ khí hay đào tạo thêm cho quân đội ta. Họ tổ chức các lớp học cho cán bộ chỉ huy. Một số cố vấn TQ cũng có nói tiếng Việt, nhưng cũng có phiên dịch. Tôi thì ko tiếp xúc với họ mấy.

- Tôi có tham gia Chiến tranh biên giới 1979. Lúc này tôi chuyển sang phụ trách tờ báo của Binh chủng pháo binh. Tôi chuyển sang làm báo trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tôi là nhà báo, phóng viên chiến trường. Tôi làm ở tờ báo này cho tới khi nghỉ hưu. Do tôi học ở trường pháo binh thì người ta phát hiện ra khả năng viết báo của tôi nên sau đó tôi chuyển sang làm báo. Tôi học ở trường pháo binh từ năm 1957 đến 1959. Sau khi tốt nghiệp thì tôi dạy ở trường pháo binh, trong thời gian giảng dạy ở đây thì tôi đã tham gia viết báo. Trong thời gian kháng chiến chống Mỹ, tôi làm phóng viên chiến trường và đi theo nhiều đơn vị. Kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc thì tôi lại quay trở lại giảng dạy. Tôi làm tổng biên tập tờ báo của binh chủng Pháo binh trong 5 năm.

- Ông đã bao giờ viết về trải nghiệm của bản thân về ĐBP chưa?

Viết về trải nghiệm của bản thân thì chưa nhưng của những người khác thì có.

- Trong thời gian giảng dạy ở trường pháo binh, ông có đề cập đến những kinh nghiệm chiến đấu ở ĐBP ko?

Có.

- Những bài học nào ở ĐBP mà ông đã dạy cho sinh viên của trường pháo binh?

Ví dụ như nội dung về máy ngắm trực tiếp, cách ngắm bắn...